

Bản án số: 109/2017/ HSST.

Ngày: 16/8/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ TỈNH QUẢNG NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Minh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Quân; bà Lê Thị Thanh Thủy

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hoàng – cán bộ tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Vọng – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả.

Ngày 16 tháng 8 năm 2017, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả tỉnh Quảng Ninh, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 100/2017/HSST ngày 13 tháng 7 năm 2017.

Đối với bị cáo: **Vũ Văn Th** - tên gọi khác: Không; sinh ngày 05/3/1987, tại thành phố U, tỉnh Q; nơi đăng ký NKTT: Tổ 17, khu B, phường Y, thành phố U, tỉnh Q; Chỗ ở: Tổ 11C, khu 5, phường C, thành phố C, tỉnh Q; Nghề nghiệp: Thợ hàn; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Con ông Vũ Văn Kh và bà Lê Thị Đ; Vợ, con: chưa có

Tiền án; Tiền sự: Không;

Nhân thân: -Ngày 23/7/2004, bị Tòa án nhân dân thị xã Móng Cái (nay là thành phố Móng Cái) xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong bản án ngày 26/8/2006.

-Ngày 26/12/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong bản án ngày 23/11/2007.

-Ngày 20/7/2012, bị Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong bản án ngày 19/12/2013.

Bị cáo đầu thú ngày 26/01/2017 hiện tại ngoại tại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Anh Đinh Văn H– sinh năm 1986, Đăng ký HKTT: Khu 4, thị trấn C, huyện V, tỉnh Q; Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xử án vắng mặt)

**Người làm chứng:*

Anh Bùi Văn Ngh – địa chỉ: Tổ 31, khu 4A2, phường C, thành phố C,tỉnh Q.Vắng mặt.

Anh Đỗ Văn T – Địa chỉ: Tổ 4, khu 3, phường C, thành phố C, tỉnh Q; Vắng mặt.

Anh Hà Thanh Đ; chị Hà Thị Ngọc H; anh Đinh Văn H, chị Phạm Thị H, đều có địa chỉ: Tổ 31, khu 4A2, phường C, thành phố C, tỉnh Q; Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Vũ Văn Thắng bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vũ Văn Th và anh Đinh Văn H đều là thợ gia công cơ khí thuê cho anh Bùi Văn Ngh và ở cùng anh Ngh tại phòng trọ thuê của bà Phạm Thị H ở tổ 31 khu 4A2 phường C thành phố C tỉnh Q. Khoảng 20 giờ ngày 20/01/2017 Th cùng anh H, anh Ngh ăn cơm, uống rượu với nhóm thợ xây tại phòng trọ của anh Đinh Văn H, bên cạnh phòng trọ của anh Ngh. Trong bữa ăn Th có mời rượu anh H nhưng anh H không uống. Khi Th hỏi vay tiền và mượn xe mô tô của anh Ngh để đi việc riêng, anh Ngh lấy 300.000đồng đưa cho Th, thì anh H cầm tiền của anh Ngh ném về phía Th làm tờ tiền bị rơi xuống nền nhà. Th nhặt tiền lên rồi điều khiển xe mô tô của anh Ngh đi, còn anh H và một số người nữa tiếp tục ngồi ăn, uống. Một lúc sau, Th điều khiển xe quay lại phòng trọ của anh H. Do bức tức vì cách cư xử của anh H đối với Th trong bữa ăn và trong quá trình sinh hoạt trước đó, anh H hay trêu chọc Th, nên Th đã lấy 01 con dao bầu lưỡi nhọn dài 32cm, bản rộng 06cm, ở trước cửa phòng trọ của Th, rồi đến đứng đối diện chỗ anh H đang ngồi. Th cầm dao bằng tay phải, chém 01 nhát vào trán trái và 02 nhát vào má trái anh H, gây thương tích. Sau đó Th cầm theo con dao và điều khiển xe mô tô của anh Ngh bỏ đi, còn anh H được mọi người đưa đến bệnh viện cấp cứu. Giám định pháp y, kết luận anh H bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 21%.

Sau khi gây án, Vũ Văn Th bỏ trốn khỏi địa phương. Đến ngày 26/01/2017 Vũ Văn Th đến Công an thành phố Cẩm Phả đầu thú và giao nộp con dao đã dùng chém anh Huân.

Quá trình điều tra bị cáo Vũ Văn Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 108/KSĐT-HS ngày 12 tháng 07 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Vũ Văn Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 (với tình tiết định khung tại điểm a, i khoản 1) Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Vũ Văn Th từ 24 đến 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự, do người bị hại không yêu cầu nên không đề cập giải quyết; Vật chứng là con dao bị cáo giao nộp xác định là vật bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo, Hội đồng xét xử

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn Th khai nhận: Ngày 13/01/2017 bị cáo đến làm thợ gia công cơ khí thuê cho anh Bùi Văn Ngh và ở cùng anh Ngh tại phòng trọ do anh Ngh thuê tại tổ 31 khu 4A2 phường C thành phố C tỉnh Q. Cùng ở chung phòng trọ và làm thuê cho anh Nghiên còn có anh Đình Văn H. Tối ngày 20/01/2017 tức ngày 23 tháng chạp âm lịch, bị cáo cùng anh Ngh, H, anh T và nhóm của anh Đình Văn H có anh H, chị H và một vài người nữa bị cáo không biết tên cùng ngồi ăn cơm, uống rượu. Bị cáo ăn xong trước, có hỏi vay tiền và mượn xe mô tô của anh Ngh để đi việc riêng, sau khi mượn được xe và tiền của anh Ngh bị cáo điều khiển xe đi được một đoạn thì phát hiện quên không đội mũ bảo hiểm, nên quay xe lại nhà trọ, khi qua phòng trọ của anh H bị cáo thấy anh H nói xấu bị cáo, bị cáo đã rất bức tức, thấy con dao của chị H thường ngày dùng để gọt su hào trước cửa phòng trọ, bị cáo không kịp suy nghĩ gì, cầm lấy con dao đi vào phòng trọ của anh H, đến chỗ anh H ngồi rồi chém luôn 03 nhát vào mặt anh H, gây thương tích cho anh H như giám định pháp y kết luận. Trước khi nghe anh H nói xấu bị cáo, giữa bị cáo và anh H không có mâu thuẫn gì mặc dù trước đó anh H có trêu chọc bị cáo giống đối tượng Doãn Trung Dũng và ngay cả khi anh H có hành động lấy tiền từ tay anh Ngh ném về phía bị cáo. Sau khi gây thương tích cho anh H bị cáo cầm con dao và điều khiển xe mô tô của anh Ngh đi về U. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nên ngày 26/01/2017 bị cáo đã đến Công an thành phố Cẩm Phả đầu thú và giao nộp con dao đã dùng để chém anh H. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là có lỗi với anh H, bị cáo đã đến xin lỗi và được anh H chấp nhận, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi của mình, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại là Đình Văn H vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra trình bày: Anh và bị cáo Vũ Văn Th cùng làm thuê cho anh Bùi Văn Ngh, tối ngày 20/01/2017 anh và bị cáo cùng anh em khác ngồi ăn cơm, giữa anh và bị cáo không có mâu thuẫn thù tức gì, anh không nói xấu Th. Sau khi Th lấy xe và mượn tiền của anh Ngh đi được một lúc thì Th quay lại dùng dao chém anh, theo anh nguyên nhân Th dùng dao chém anh là do trong bữa ăn Th có mời rượu nhưng anh không uống và khi anh Ngh đưa tiền cho Thắng, anh đã giật lấy và ném về phía Th, nhưng khi đó Th không có thái độ hay hành động gì khác thường đối với anh. Sau khi gây thương tích cho anh, Th đã đến xin lỗi anh và anh thấy hoàn cảnh của Th khó khăn nên anh làm đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án đồng thời không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự (BL 41-52; 106A; 136)

Tài liệu hồ sơ thể hiện: Người làm chứng là các anh Bùi Văn Ngh, anh Đình Văn H, anh Đỗ Văn T trong quá trình điều tra các anh đều có lời khai thể hiện; Các anh cùng anh Đình Văn H và bị cáo Vũ Văn Th cùng làm việc và ở trọ cùng khu tại tổ 31 khu 4A2 phường C, quá trình ở chung các anh thấy giữa anh H và bị cáo không có mâu thuẫn gì. Tối ngày 20/01/2017 các anh cùng ngồi ăn cơm với bị cáo và anh H, khi Th mượn tiền anh Ngh, anh H có hành động giật tiền từ tay anh Ngh ném về phía Th, Th nhặt tiền nhưng thái độ vẫn bình thường, không bức tức hay lời nói gì đối với anh H. Khi Th quay lại, các anh thấy Th tay cầm dao đi đến chỗ anh H ngồi, Th không nói câu gì, dùng dao chém anh H, sự việc diễn ra quá nhanh và bất ngờ các anh không kịp can ngăn. Theo các anh nguyên nhân bị cáo Th có hành động dùng dao chém anh H ngày 20/01/2017 là do anh H trong bữa cơm có thái độ coi thường Th hoặc trước đó anh H có trêu Thắng giống đối tượng sát thủ ở Uông Bí. (BL 54-57; 59-62; 87-89)

Người làm chứng khác trong vụ án là chị Hà Thị Ngọc H, anh Hà Thanh Đ cùng có lời khai xác nhận: Anh, chị là nhóm thợ xây của anh Đinh Văn H, ở trọ cùng khu với nhóm thợ cơ khí của anh Bùi Văn Ngh. Tối ngày 20/01/2017 hai nhóm cùng ăn cơm, uống rượu, nhóm của anh Ngh có anh Ngh, anh H, anh T và bị cáo Th nhóm của anh H có anh H, chị H, anh Đ. Trong bữa cơm Th và anh H không có mâu thuẫn gì. Anh Đ và chị H ăn cơm xong sang phòng bên xem ti vi, khi Th quay lại dùng dao chém anh H, chị H và anh Đ không chứng kiến, nhưng thấy to tiếng anh Đ, chị H đi sang thì thấy anh H mặt đầy máu và mọi người nói lại là do bị Th chém. (BL 67-72; 74-77)

Chị Phạm Thị H là chủ nhà trọ có lời khai xác nhận, anh Bùi Văn Ngh và anh Đinh Văn H thuê phòng trọ của chị tại tổ 31 khu 4A2 phường C thành phố C tỉnh Q để ở và để dụng cụ. Anh H và bị cáo Th là người làm thuê cho anh Ngh, sự việc tối ngày 20/01/2017 xảy ra tại nhà trọ của chị, chị nghe anh Đinh Văn H và anh Ngh nói lại là anh H bị Th dùng dao chém vào mặt. (BL83-85)

Con dao do bị cáo Th giao nộp xác định là loại dao bầu, dài 32cm, bản rộng nhất 06cm, lưỡi nhọn, cơ quan điều tra đã cho người bị hại, người làm chứng là anh Bùi Văn Ngh, anh Đỗ Văn T nhận dạng, đều xác nhận đó là con dao bị cáo Th dùng để chém anh H (Bl 51,57,90)

Từ các dẫn chứng trên cho thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa về hành vi dùng dao chém anh Đinh Văn H làm anh H tổn hại 21% sức khỏe phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; nội dung này phù hợp lời khai của người bị hại Đinh Văn H, phù hợp lời khai của người làm chứng; ngoài ra còn phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ: Giấy chứng nhận thương tích của người bị hại, Kết luận giám định pháp y, Đơn tố giác tội phạm, Biên bản kiểm tra dấu vết thân thể người bị hại, Bản ảnh vật chứng, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Bản ảnh hiện trường.

Căn cứ lời khai của bị cáo Th, của bị hại là anh H và lời khai của người làm chứng, Hội đồng xét xử kết luận nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo dùng dao chém, làm anh H tổn hại 21% sức khỏe là do cách cư xử của anh H đối với bị cáo. Theo lời khai của người làm chứng là do anh H có thái độ coi thường bị cáo trong bữa cơm, nhưng thái độ này của anh H không làm bị cáo thay đổi trạng thái tâm lý; còn theo lời khai của bị cáo là do anh H nói xấu bị cáo; dù là do nguyên nhân nào thì cũng đều là duyên cớ nhỏ nhất phát sinh trong sinh hoạt, mà bị cáo đã dùng đến dao nhọn, rồi chém nhiều nhất vào mặt anh H, gây thương tích cho anh H, hành vi này là có tính chất côn đồ.

Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận, khoảng 20 giờ ngày 20/01/2017 tại tổ 31, khu 4A2, phường C, thành phố C, tỉnh Q, Vũ Văn Th đã có hành vi dùng dao bầu chém 03 nhát vào mặt anh Đinh Văn H làm anh H tổn hại 21% sức khỏe chỉ vì do mâu thuẫn trong sinh hoạt. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 (với tình tiết định khung “dùng hung khí nguy hiểm”, “có tính chất côn đồ” quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 104 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sức khỏe của công dân là một trong những khách thể được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người đủ nhận thức để biết hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vì coi thường sức khỏe, tính mạng của người khác mà cố tình thực hiện. Bị cáo đã dùng dao bầu là loại hung khí nguy hiểm có độ sát thương cao, chém nhiều nhất vào mặt người bị hại. Dù nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát do lỗi của người

bị hại, nhưng hành vi mà bị cáo thực hiện đã thể hiện tính manh động, tiềm ẩn mức độ nguy hiểm cao đối với sức khỏe người bị hại. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ thái độ ăn năn hối cải, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, sau khi phạm tội đã ra đầu thú giao nộp vật chứng, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 và hai tình tiết tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Tài liệu hồ sơ thể hiện, trước đây bị cáo đã bị kết án 03 lần, nhưng tính đến ngày phạm tội lần này các bản án đều đã được xóa án tích, vì vậy lần phạm tội này không thuộc trường hợp tái phạm, ngoài ra bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào khác.

Hành vi phạm tội của bị cáo phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 (với tình tiết định khung “dùng hung khí nguy hiểm”, “có tính chất côn đồ” quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, tội danh có khung hình phạt từ 2 năm đến 7 năm tù. Theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung thì hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134, tội danh có khung hình phạt từ 2 năm đến 6 năm tù. Như vậy quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung là có lợi hơn cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm h mục 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội dẫn chiếu áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung, để áp dụng khung hình phạt tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung (từ 2 năm đến 6 năm tù) khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về bồi thường dân sự: Người bị hại không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: Con dao thu giữ của bị cáo là vật dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Vũ Văn Th** phạm tội “***Cố ý gây thương tích***”

Áp dụng khoản 2 Điều 104 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự); điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm h mục 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn Th 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 con dao bầu, lưỡi nhọn dài 32cm, bản rộng nhất 6cm, cán ốp nhựa dài 12cm; Hiện trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 138/BB –THA ngày 19 tháng 7 năm 2017 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả và Cơ quan Công an thành phố Cẩm Phả.

Căn cứ khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Vũ Văn Th phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại; báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; báo cho bị hại Đinh Văn H biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết ./.

Nơi nhận

- VKSND TP Cẩm Phả
- tỉnh Quảng Ninh
- CA TP Cẩm Phả
- CCTHADS TP Cẩm Phả
- Người tham gia tố tụng
- Lưu HS- VP.

TM.Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Minh Nga